

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Hà Nội, tháng 05 năm 2015

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 8
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	9
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	11 - 36

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh (Sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm 2014 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đoàn Văn Khang	Chủ tịch	Từ ngày 25/09/2014
Ông Nguyễn Văn Hiền	Phó Chủ tịch	Từ ngày 25/09/2014
Ông Đỗ Việt Thi	Thành viên	
Bà Trần Thị Hoa	Thành viên	
Ông Nguyễn Lưu Anh Sơn	Thành viên	

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Văn Hiền	Giám đốc	
Ông Đoàn Văn Khang	Phó Giám đốc	
Ông Đỗ Việt Thi	Phó Giám đốc	
Ông Phạm Minh Đức	Phó Giám đốc	Từ ngày 25/09/2014

CÁC SỰ KIỆN TRONG NĂM TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc khẳng định rằng ngoài vấn đề đã nêu tại Thuyết minh 29 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, không có bất cứ sự kiện quan trọng nào khác có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính này.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hàng năm phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không; và
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Nguyễn Văn Hiến

Giám đốc

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2015

Số: 300/2015/UHY ACA - BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 07/05/2015, trình bày từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi thực hiện kiểm toán nhằm đưa ra ý kiến về tình hình tài chính, sự tuân thủ các quy chế về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo các thủ tục kiểm toán thông thường, không nhằm đưa ra ý kiến về giá trị quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành. Việc này chỉ thực hiện khi tiến hành các thủ tục kiểm toán đặc thù áp dụng riêng cho việc quyết toán vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh tại ngày 31/12/2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Phạm Gia Đạt
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận ĐKHNKT số:
0798-2014-112-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA
Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2015

Nguyễn Văn Hải
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận ĐKHNKT số:
1395-2014-112-1

21
NG
HIỆ
ÁN
Y

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31/12/2014

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VND	01/01/2014 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		804.572.013.362	757.589.542.283
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	65.807.010.950	30.101.908.058
Tiền	111		65.807.010.950	30.101.908.058
Các khoản tương đương tiền	112		-	-
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		108.254.814.463	123.052.573.953
Phải thu khách hàng	131		117.503.502.299	132.314.188.253
Trả trước cho người bán	132		2.998.875.397	8.967.325.973
Các khoản phải thu khác	135	5	803.140.012	777.868.535
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(13.050.703.245)	(19.006.808.808)
Hàng tồn kho	140		620.845.175.615	604.425.560.272
Hàng tồn kho	141	6	620.845.175.615	604.425.560.272
Tài sản ngắn hạn khác	150		9.665.012.334	9.500.000
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		8.225.812.788	-
Tài sản ngắn hạn khác	158		1.439.199.546	9.500.000
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		89.942.546.879	97.837.344.604
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		21.739.689.980	22.962.038.800
Tài sản cố định hữu hình	221	7	21.739.689.980	22.962.038.800
- Nguyên giá	222		64.589.848.692	61.690.997.356
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(42.850.158.712)	(38.728.958.556)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
Bất động sản đầu tư	240	8	53.804.364.355	60.529.909.895
- Nguyên giá	241		84.214.110.999	84.214.110.999
- Giá trị hao mòn lũy kế	242		(30.409.746.644)	(23.684.201.104)
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	9	735.525.729	735.525.729
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		12.951.432.000	12.951.432.000
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		(12.215.906.271)	(12.215.906.271)
Tài sản dài hạn khác	260		13.662.966.815	13.609.870.180
Chi phí trả trước dài hạn	261	10	13.662.966.815	13.609.870.180
TỔNG TÀI SẢN	270		894.514.560.241	855.426.886.887

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP)

Tại ngày 31/12/2014

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
			VND	VND
NỢ PHẢI TRẢ	300		684.021.451.251	648.073.969.033
Nợ ngắn hạn	310		643.508.395.326	600.065.112.096
Vay và nợ ngắn hạn	311	11	19.007.384.422	50.980.504.081
Phải trả người bán	312		129.926.298.214	149.489.742.996
Người mua trả tiền trước	313		426.991.755.908	327.806.243.757
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	2.835.283.536	17.270.696.188
Phải trả người lao động	315		23.210.325.163	15.629.782.225
Chi phí phải trả	316	13	4.563.893.000	5.831.472.727
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	14	27.719.238.154	24.612.363.663
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		9.254.216.929	8.444.306.459
Nợ dài hạn	330		40.513.055.925	48.008.856.936
Phải trả dài hạn khác	333	9	11.173.972.564	10.422.044.600
Vay và nợ dài hạn	334	15	23.900.000.000	4.825.563.075
Dự phòng phải trả dài hạn	337	16	2.969.858.846	6.392.854.547
Doanh thu chưa thực hiện	338	17	2.469.224.515	26.368.394.714
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		210.493.108.990	207.352.917.855
Vốn chủ sở hữu	410	18	210.493.108.990	207.352.917.855
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		80.000.000.000	80.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		18.350.075.000	18.350.075.000
Quỹ đầu tư phát triển	417		20.900.788.834	20.900.788.834
Quỹ dự phòng tài chính	418		7.057.368.961	7.057.368.961
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		84.184.876.195	81.044.685.060
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG NGUỒN VỐN	440		894.514.560.241	855.426.886.887

Y
U
U
A
P

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP)
Tại ngày 31/12/2014

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2014	01/01/2014
Tài sản nhận giữ hộ (VND) (*)		1.719.611.614	1.719.611.614
Nợ khó đòi đã xử lý (VND)		317.555.843	317.555.843
Ngoại tệ các loại		162,48	173,36
- Tiền gửi ngân hàng (USD)		162,48	173,36

(*) Là giá trị tòa nhà đã loại ra khỏi giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa nhưng chưa bàn giao được cho Sở tài nguyên Môi trường Thành phố Hà Nội.

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2015

Người lập biểu

Ngô Kim Dung

Kế toán trưởng

Trần Thị Hoa

Giám đốc



Nguyễn Văn Hiền

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014	Năm 2013
			VND	VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	504.031.775.012	520.317.180.003
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		504.031.775.012	520.317.180.003
Giá vốn hàng bán	11	20	459.235.750.480	478.825.180.216
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ			44.796.024.532	41.491.999.787
Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	170.954.901	708.444.555
Chi phí tài chính	22	22	2.213.006.090	2.669.149.640
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		2.213.006.090	2.669.149.640
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		36.813.089.667	20.478.703.451
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.940.883.676	19.052.591.251
Thu nhập khác	31		21.574.228.964	7.108.795.994
Chi phí khác	32		580.605.265	2.399.729.756
Lợi nhuận khác	40		20.993.623.699	4.709.066.238
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		26.934.507.375	23.761.657.489
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		5.474.289.770	6.511.438.918
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		21.460.217.605	17.250.218.571
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	23	2.683	2.156

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2015

Người lập biểu

Ngô Kim Dung

Kế toán trưởng

Trần Thị Hoa

Giám đốc



Nguyễn Văn Hiền

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2014 VND	Năm 2013 VND
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	1		26.934.507.375	23.761.657.489
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao TSCĐ	2		12.435.043.365	13.018.753.585
Các khoản dự phòng	3		(9.379.101.264)	(1.469.379.307)
Lãi, lỗ hoạt động đầu tư	5		(642.476.451)	(708.444.555)
Chi phí lãi vay	6		2.213.006.090	2.669.149.640
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	8		31.560.979.115	37.271.736.853
Tăng, giảm các khoản phải thu	9		(1.875.603.923)	52.835.702.104
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(16.419.615.343)	(278.133.329)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11		69.476.933.530	(81.030.023.944)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(53.096.635)	(3.559.036.695)
Tiền lãi vay đã trả	13		(5.112.349.918)	(2.556.174.959)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(12.658.073.099)	(12.529.866.372)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	25.500.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(2.763.315.546)	(2.175.506.097)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		62.155.858.180	(11.995.802.440)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(4.987.571.455)	(60.000.000)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		971.944.000	-
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		170.954.901	708.444.555
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(3.844.672.554)	648.444.555
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		47.102.907.480	78.357.043.150
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(60.001.590.214)	(53.348.386.690)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(9.707.400.000)	(17.333.495.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài	40		(22.606.082.734)	7.675.161.460
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		35.705.102.892	(3.672.196.425)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		30.101.908.058	33.774.104.483
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	4	65.807.010.950	30.101.908.058

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2015

Người lập biểu



Ngô Kim Dung

Kế toán trưởng



Trần Thị Hoa



Giám đốc

Nguyễn Văn Hiền